



UPS

Uninterruptible
Power Supply



**IG SERIES INVERTER
SINE WAVE LONG BACKUP**

600VA~1500VA. 0.8PF



► ĐẶC ĐIỂM CẤU TẠO

- Inverter dòng IG với dải điện áp đầu vào rộng, điện áp đầu ra ổn định và tốc độ chuyển mạch nhanh, cung cấp nguồn điện liên tục không bị gián đoạn.
- Màn hình LCD hiển thị trạng thái hoạt động thực tế của UPS.
- Các model loại lưu điện dài có thể kết nối với ắc quy ngoài tùy theo nhu cầu thực tế của người dùng, thời gian lưu điện không bị giới hạn.
- Phù hợp với mọi thiết bị điện, đặc biệt là các thiết bị quan trọng như hệ thống thông tin liên lạc và mạng máy tính.
- Trong môi trường yêu cầu công suất cao, thiết bị cung cấp nguồn điện linh hoạt và đáng tin cậy hơn.

► TÍNH NĂNG UPS

1. Inverter sóng sine chuẩn (Pure sine wave Inverter)
2. Bộ ổn áp AVR 4 bước
3. Điện áp đầu vào có thể chọn (135V - 290V) phù hợp cho thiết bị gia dụng và máy tính cá nhân
4. Dòng sạc cao có thể chọn: 10A/20A /Tối đa (tùy chọn)
5. Hỗ trợ nhiều loại ắc quy: ắc quy gel, ắc quy axit-chì kín và axit-chì hở
6. Tương thích với điện lưới hoặc đầu ra từ máy phát điện
7. Tự động khởi động lại khi có điện trở lại
8. Bảo vệ quá tải và ngắn mạch
9. Thiết kế bộ sạc thông minh giúp tối ưu hiệu suất pin
10. Khởi động nguội (Cold start)

► ỨNG DỤNG UPS SOROTEC TRONG CUỘC SỐNG

Máy tính, máy in, quạt, đèn, Camera an ninh, Tivi, DVD, Amply, máy Pos tính tiền, tủ lạnh, máy lạnh, thiết bị nhà thông minh.....

► THÔNG SỐ KỸ THUẬT

BỘ LƯU ĐIỆN SÓNG SINE CHUẨN MODEL IG CHUYÊN DÙNG CHO MÔI TRƯỜNG LƯU ĐIỆN DỰ PHÒNG HOẠT ĐỘNG LÂU DÀI, ỔN ĐỊNH XUYỀN SUỐT

Model	IG600	IG800	IG1000	IG1200	IG1500
Tổng Quan					
Công nghệ tiết kiệm năng lượng	Sine Wave Inverter				
Hình dạng					
Chuẩn	Tower				
Ngõ vào					
Điện áp đầu vào danh định (VAC)	220				
Phạm vi điện áp đầu vào (VAC)	135 - 290 ± 5%				
Tần số đầu vào (Hz)	45 - 65				
Hiệu suất AC	>90%				
Ngõ ra					
Công suất (VA)	600	800	1000	1200	1500
Công suất (W)	480	640	800	960	1200
Dạng sóng ở chế độ ắc quy	Chuẩn sóng sine				
Điện áp ở chế độ ắc quy (VAC)	220 ± 5%				
Tần số ở chế độ ắc quy (Hz)	50 ± 0.5				
Điều chỉnh điện áp tự động (AVR)	Có				
Hệ số công suất ngõ ra	0.8				
Ổ cắm ngõ ra	2			2	
Dạng ổ cắm ngõ ra	IEC Universal * 2			IEC Universal *1 & Cầu đấu nối dây điện *1	
Ổ cắm ắc quy bảo vệ chống sét lan truyền	2			1 & Cầu đấu nối dây điện	
Thời gian chuyển mạch (ms)	2 - 6 (Lớn 10)				
Ắc quy					
Điện áp DC (VDC)	12			24	
Số lượng ắc quy (cái)	1			2	
Dòng sạc định mức (A)	10 - 20 (có thể điều chỉnh bằng nút)				
Loại ắc quy	Axit chì kín khí				
Quá tải	Tải 125% trong 30 giây				
Quản lý và giao tiếp					
Chứng nhận	CE(EN60950)				
EMI	EN62040-2 Class A				
Sự bảo vệ	Điện áp thấp, Quá áp, Quá tải, Ngắn mạch				
Quản lý và giao tiếp					
Màn hình LCD	Chế độ điện lưới, chế độ bỏ qua, chế độ nghịch lưu, điện áp đầu vào, điện áp đầu ra, tần số, tải, dung lượng ắc quy				
Cảnh báo âm thanh	Chế độ chạy bằng ắc quy, ắc quy yếu, quá tải, UPS lỗi				
Kích thước vật lý					
Kích thước UPS (D*W*H) (mm.)	290*255*120 ± 2%				
Cân nặng (kg.)	8.43 ± 2%	9.80 ± 2%	11.93 ± 2%	12.20 ± 2%	15.40 ± 2%
Môi trường					
Nhiệt độ hoạt động (độ C)	Nhiệt độ 0-40°C (không ngưng tụ)				
Độ ẩm tương đối khi vận hành (không ngưng tụ)	Độ ẩm tương đối 20-90%				
Mức độ tiếng ồn	< 40db (1m)				
Làm mát bằng quạt	Có				

*Lưu ý: Thông số kỹ thuật có thể thay đổi tùy thuộc vào giai đoạn sản xuất